

Bản án số: 144/2017/HSST
Ngày: 19/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1/Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

2/Bà Vũ Thị Thu Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

- Ông Nguyễn Hoài Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 10.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

- Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 địa chỉ: 27 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 120/2017/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Anh H - Giới tính: Nữ; sinh năm: 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Đường L, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; con ông: Bùi Vọng B (chết); và bà: Phạm Thị L; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt giữ ngày: 11/5/2017.

(Bị cáo có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Phạm Thị L – Sinh năm: 1951 (vắng mặt).

Thường trú: Đường L, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11/5/2017, tại trước khách sạn “Minh Châu” – địa chỉ: 666/46/39 đường 3/2, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan CSĐT Công an Quận 10 phối hợp với Công an Phường 14, Quận 10 tiến hành kiểm tra hành chính đối với Bùi Anh H, thu giữ trong túi xách màu đen của Bùi Anh H 02 gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu, 01 xe mô tô biển số 59U1-814.65 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung. Vụ việc được Công an Phường 14 Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Anh H tại nhà số Đường L, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ: 10 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu, 02 cân điện tử, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 20 bao nylon rỗng.

Tại Kết luận giám định số 932/KLGD-H ngày 06/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có 02 dấu vân tay, chữ ký ghi tên Bùi Anh H và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 15,4812g loại Methamphetamine.

- Gói 2: tinh thể không màu trong 09 gói nylon được niêm phong bên ngoài có 02 dấu vân tay, chữ ký ghi tên Bùi Anh H và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 20,1559g loại Methamphetamine.

- Gói 3: tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có 02 dấu vân tay, chữ ký ghi tên Bùi Anh H và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 9,0636g loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định như sau: theo H khai: khoảng 09 giờ ngày 11/5/2017, Nguyễn Thanh H1 (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến nhà H tại địa chỉ Đường L, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; H1 đưa cho H 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0901316007 và nhờ đem bán ma túy cho đối tượng thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại trước khách sạn “Minh Châu”, - địa chỉ: 666/46/39 đường 3/2, Phường 14, Quận 10 với giá 12.000.000 đồng, H đồng ý. Ngoài ra, H1 đưa thêm cho H 10 gói nylon chứa tinh thể không màu (ma túy đá) để bán cho người nghiện ma túy, một số bao nylon rỗng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 02 cân điện tử. Đến 15 giờ 00 ngày 11/5/2017, H điều khiển xe mô tô biển số 59U1-814.65 đến trước khách sạn “Minh Châu” để bán ma túy thì bị bắt như trên. Đây là lần đầu tiên, H đi bán ma túy giúp cho H1 nên chưa nhận lợi ích gì từ H1.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 59U1-814.65; qua xác minh, do bà Phạm Thị L (là mẹ ruột của H) đứng tên chủ sở hữu; việc H sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi

phạm tội, bà L không biết; ngày 15/8/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 trả lại chiếc xe trên cho bà L.

Đối với đối tượng tên Nguyễn Thanh H1, chưa xác định rõ lai lịch, địa chỉ; cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy xét, khi nào bắt được, làm rõ, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố Bùi Anh H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Bùi Anh H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Anh H đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với bị cáo Bùi Anh H; xử phạt bị cáo Bùi Anh H từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, đồng thời phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Đối với: 01 gói niêm phong (bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký tên Bùi Anh H và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10); 01 gói niêm phong (bên trong có 09 gói nylon chứa tinh thể không màu, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký tên Bùi Anh H và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10); 01 gói niêm phong (bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký tên Bùi Anh H và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10); là vật lưu hành bất hợp pháp; vậy áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, 02 chiếc cân điện tử; là phương tiện dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với: 01 chiếc túi xách màu đen, 20 túi nylon rỗng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp (01 bình gas, 01 bình nhựa trên đầu có gắn ống hút và nỏ thủy tinh, 01 hộp quẹt gas); không đáng giá trị; vậy áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; tịch thu và tiêu hủy.

Lời nói sau cùng của bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: bị cáo Bùi Anh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu 3 giảm: “Giảm ma túy, giảm mại dâm, giảm tội phạm”; nhưng bị cáo đã đi ngược lại mục tiêu chung trên, bị cáo đã có hành vi cất giữ trái phép: $15,4812\text{g} + 20,1559 + 9,0636\text{g} = 44,7007\text{g}$ loại Methamphetamine, nhằm mục đích để bán lại cho người khác; chiếu theo danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành theo Nghị định số: 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ thì đó là chất ma túy ở thể rắn; do vậy bị cáo bị truy tố và xét xử theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương; ngoài ra áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009), phạt bổ sung bị cáo một số tiền để sung quỹ Nhà nước.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng:

Đối với: 01 gói niêm phong (bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký tên Bùi Anh H và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10); 01 gói niêm phong (bên trong có 09 gói nylon chứa tinh thể không màu, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký tên Bùi Anh H và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10); 01 gói niêm phong (bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký tên Bùi Anh H và hình dấu Công an Phường 14, Quận

10); là vật lưu hành bất hợp pháp; vậy áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, 02 chiếc cân điện tử; là phương tiện dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với: 01 chiếc túi xách màu đen, 20 túi nylon rỗng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp (01 bình gas, 01 bình nhựa trên đầu có gắn ống hút và nỏ thủy tinh, 01 hộp quẹt gas); không đáng giá trị; vậy áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Bùi Anh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Bùi Anh H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm m khoản 2, 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) đối với bị cáo Bùi Anh H;

Xử phạt bị cáo Bùi Anh H 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2017.

Phạt bổ sung bị cáo H 10.000.000 (mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi nợ quá hạn của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003, tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong (bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký tên Bùi Anh H và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10); 01 gói niêm phong (bên trong có 09 gói nylon chứa tinh thể không màu, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký tên Bùi Anh H và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10); 01 gói niêm phong (bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký tên Bùi Anh H và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10).

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, 02 chiếc cân điện tử.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003, tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc túi xách màu đen, 20 túi nylon rỗng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp (01 bình gas, 01 bình nhựa trên đầu có gắn ống hút và nỏ thủy tinh, 01 hộp quẹt gas).

(Tình trạng vật chứng: Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2017 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

- Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Cục Hải quan TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Công an Q.10, PC.53;
- Chi cục Thuế Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Triệu Luật

